ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 51 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 05 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Quyết định 1067/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về phê duyệt Kế hoạch triển khai "Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014-2020".

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025, với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với giai đoạn già hóa dân số góp phần thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi, Chiến lược Dân số và sức khỏe sinh sản, Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 100% lãnh đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban ngành đoàn thể được cung cấp thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- 100% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Nâng cao sức khỏe của người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của người cao tuổi.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 80% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc, được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe;

- 80% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất một lần/năm và được lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe.

c) Đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của người cao tuổi với chất lượng ngày càng cao, chi phí và hình thức phù hợp (Tại các cơ sở y tế, tại nhà...)

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 90% người cao tuổi khi bị bệnh được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe;

- 100% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa cấp tỉnh, bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên, có tổ chức khoa lão khoa hoặc dành một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế.

d) Đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng;

- Tăng ít nhất 2 lần số người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không còn khả năng tự chăm sóc, không có người trợ giúp tại nhà và có điều kiện chi trả được chăm sóc trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung so với năm 2016.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian

Kế hoạch thực hiện từ năm 2017 đến năm 2025 và chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2017-2020): Tập trung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng: Tăng cường các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã; tăng cường năng lực khám chữa bệnh cho người cao tuổi của các cơ sở y tế; thực hiện các quy chuẩn chuyên môn, kỹ thuật trong các dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, hướng dẫn sử dụng Bảo hiểm y tế trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tổ chức, quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tổ chức đào tạo về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thử nghiệm các mô hình, loại hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dài hạn; thí điểm xây dựng phong trào xã/phường phù hợp với người cao tuổi; phát triển hệ thống chỉ báo thống kê về quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thực hiện một số nghiên cứu về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Giai đoạn 2 (2021-2025): Tổng kết giai đoạn 1, lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động của Kế hoạch đã triển khai có hiệu quả trong giai đoạn 1; nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi, ưu tiên cho các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; tạo môi trường thân thiện cho người cao tuổi thông qua việc thúc đẩy phong trào xã/phường phù hợp với người cao tuổi; hướng dẫn tổ chức, quản lý các cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, chính sách huy động các nguồn lực bao gồm cả tư nhân trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2. Phạm vi

Kế hoạch được triển khai trong toàn tỉnh, gồm 9/9 huyện, thành phố. Tập trung triển khai ở các xã, phường, thị trấn có tỷ lệ người cao tuổi cao; vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; người cao tuổi có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn.

3. Đối tượng

- Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi.

- Đối tượng tác động: Cấp ủy Đảng, Chính quyền và ban ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch; cộng đồng người cao tuổi sinh sống.

II. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2017-2020.

1. Tăng cường truyền thông giáo dục thay đổi hành vi nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

a) Nội dung:

- Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Đoàn thể các cấp; các nhà hoạch định chính sách; các chức sắc tôn giáo; những người có uy tín trong cộng đồng… về thách thức của quá trình "già hòa dân số" đối với việc chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy người cao tuổi nhằm xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, kế hoạch và đầu tư kinh phí cho các nội dung thích ứng với xã hội "dân số già hóa"; xây dựng môi trường y tế thân thiện với người cao tuổi.

- Tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi, xóa bỏ định kiến về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở tập trung (nhà dưỡng lão); cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi tuổi già là gánh nặng; giúp đỡ, chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng người cao tuổi của gia đình có người cao tuổi; trách nhiệm thực hiện tốt và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người cao tuổi; ý thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chủ động tự lo cho tuổi già khi còn trẻ bao gồm việc mua bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, nâng cao sức khỏe đối với người cao tuổi và gia đình có người cao tuổi.

b) Các hoạt động chủ yếu:

- Thường xuyên tổ chức truyền thông giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng: Xây dựng các chuyên mục, phóng sự phát trên sóng truyền hình; Xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên báo Tây Ninh, tạp chí của tỉnh.

- Biên tập, nhân bản các sản phẩm truyền thông, tư vấn (tài liệu, sách, tờ rơi, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, cẩm nang…) cấp cho đối tượng.

- Phát hành các ấn phẩm truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho các đối tượng.

- Định kỳ tổ chức các sự kiện truyền thông, các hội thảo, hội nghị, hội thi, hội diễn.

- Thực hiện mô hình tư vấn và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi qua sử dụng mạng điện tử (internet), viễn thông theo triển khai thí điểm ở giai đoạn 2017-2020 của Trung ương (nếu có).

- Tổ chức truyền thông trực tiếp hướng dẫn chăm sóc và người cao tuổi tự chăm sóc tại các xã, phường, thị trấn.

- Lồng ghép với các hoạt động truyền thông khác.

2. Xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Nội dung:

Thực hiện bộ tiêu chí xã/phường/thị trấn phù hợp với người cao tuổi (vệ sinh, rèn luyện sức khỏe, tổ chức thi...), triển khai thí điểm, phát động phong trào thực hiện xã/phường/thị trấn phù hợp với người cao tuổi trong toàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương (nếu có).

b) Các hoạt động chủ yếu:

Năm 2019-2020 phối hợp triển khai thử nghiệm xây dựng phong trào xã/phường/thị trấn phù hợp với người cao tuổi ở một số huyện trong tỉnh.

3. Củng cố, hoàn thiện hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cho người cao tuổi.

a) Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn trong thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi.

- Nội dung: Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn để tăng cường triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ y tế cơ sở, bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn.

+ Xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí địa phương để thực hiện bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở, bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

+ Hướng dẫn tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã/phường/thị trấn để khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

+ Thường xuyên tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã/phường/thị trấn theo quy định, bao gồm: Tuyên truyền phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh thường gặp ở người cao tuổi; Hướng dẫn người cao tuổi các kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe; Khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại trạm y tế và tại nơi cư trú của người cao tuổi; Xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe cụ thể cho từng người cao tuổi.

b) Nâng cao năng lực cho khoa lão, phòng khám lão khoa của bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thành phố thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.

- Tổ chức tập huấn về lão khoa, tiếp nhận, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật nâng cao năng lực cho các phòng khám lão khoa, khoa lão khoa, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi thuộc bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, Trung tâm Y tế thực hiện khám và chữa bệnh cho người cao tuổi.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Năm 2018, xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí địa phương để thực hiện cung cấp trang thiết bị cho phòng khám lão khoa, khoa lão, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi của bệnh viện tuyến tỉnh.

+ Bố trí cán bộ tham dự các lớp đào tạo chuyển giao kỹ thuật và tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật theo tiến độ.

+ Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho khoa lão của bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thành phố thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.

c) Đào tạo bác sỹ chuyên khoa lão khoa; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về lão khoa cho học viên trường y, người chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Nội dung: Đào tạo bác sỹ chuyên khoa lão khoa, đào tạo về lão khoa cho học viên trường y, người chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Tổ chức đào tạo các đối tượng có nhu cầu.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Đào tạo bác sỹ chuyên khoa lão khoa.

+ Đưa chương trình đào tạo về lão khoa vào trường y, đào tạo về lão khoa cho học viên ngành y, ngành điều dưỡng trường y của tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương.

4. Xây dựng và phổ biến mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi.

a) Xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình.

- Nội dung: Phát triển đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình nhằm thực hiện quản lý sức khỏe người cao tuổi (theo dõi, thăm tại nhà) tại Trạm Y tế xã/phường/thị trấn, lồng ghép với quản lý sức khỏe cộng đồng, quản lý các bệnh mạn tính, không lây nhiễm tại gia đình để đến năm 2025 có ít nhất 50% tổng số xã xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Trưởng Trạm y tế là Tổ trưởng, viên chức phụ trách dân số xã và đại diện Hội Người cao tuổi xã là Tổ phó; thành viên: Mỗi ấp, khu phố có 3-5 người tình nguyện viên là cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, hội viên Hội Người cao tuổi và thành viên một số ban ngành ở ấp/khu phố).

+ Duy trì các hoạt động của tổ tình nguyện viên ở cấp xã, bao gồm: Thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại hộ gia đình được phân công; Theo dõi, ghi chép tình hình sức khỏe của người cao tuổi được phân công; Tổ chức các buổi họp của Tổ tình nguyện viên hàng tháng; Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Trang bị một số thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tình nguyện viên; Triển khai thí điểm mô hình sử dụng bác sỹ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Trung ương (nếu có).

b) Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi lồng ghép các nội dung tự chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác.

- Nội dung: Xây dựng các Câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi hoặc lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào sinh hoạt của câu lạc bộ liên thế hệ, các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi với sự tham gia của người cao tuổi và người nhà của người cao tuổi thúc đẩy cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà. Phấn đấu 70% số xã có Câu lạc bộ có nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào năm 2025.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

+ Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác.

+ Hướng dẫn quy định về tổ chức, nhiệm vụ, cách thức thành lập hoặc lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe trong sinh hoạt của câu lạc bộ.

+ Tổ chức tập huấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà người cao tuổi, chủ nhiệm câu lạc bộ để hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe.

+ Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ tập trung tại nhà văn hóa thôn, xóm, khu phố hoặc các cơ sở khác (như chùa, đình) để: Hướng dẫn kiến thức về rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là phòng các bệnh thường gặp ở người cao tuổi; Hướng dẫn, cung cấp một số dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi đơn giản, dễ thực hiện cho người nhà người cao tuổi; Chăm sóc sức khỏe tinh thần thông qua tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giao lưu.

c) Các mô hình thí điểm xã hội hóa chăm sóc y tế cho người cao tuổi tại các cơ sở chăm sóc tập trung.

- Nội dung: Thí điểm triển khai mô hình xã hội hóa chăm sóc y tế cho người cao tuổi tại một số cơ sở chăm sóc tập trung, trên cơ sở đó xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe tập trung cho người cao tuổi theo hướng dẫn của Trung ương (nếu có).

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Năm 2018: Triển khai thí điểm mô hình xã hội hóa trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dài hạn và mô hình xã hội hóa Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày theo hướng dẫn của Trung ương.

+ Năm 2020: Phối hợp Trung ương đánh giá kết quả mô hình, xây dựng các quy định để triển khai mở rộng mô hình trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện hệ thống chỉ báo thống kê về quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

a) Thực hiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Triển khai hệ cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, đánh giá và nhân rộng ứng dụng hệ cơ sở dữ liệu điện tử trong quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Trung ương.

b) Thực hiện đánh giá đầu kỳ; giữa kỳ và cuối kỳ tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch:

- Năm 2018 thực hiện đánh giá đầu kỳ. Năm 2020 thực hiện đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo kế hoạch định kỳ và đột xuất.

III. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ QUẢN LÝ

1. Nguồn vốn thực hiện

Vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, trong đó:

- Ngân sách Trung ương từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế đảm bảo tiến độ triển khai Kế hoạch.

- Ngân sách địa phương được lấy từ nguồn sự nghiệp y tế của địa phương, là nguồn trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động Kế hoạch của địa phương; nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ, chính sách chế độ theo đặc thù của địa phương trong thực hiện Kế hoạch.

2. Kinh phí thực hiện

- Giai đoạn 2017-2020: 4.072 triệu đồng

+ Ngân sách Trung ương: 2.254 triệu đồng

+ Ngân sách tỉnh: 1.818 triệu đồng

Nội dung và mức chi các hoạt động nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện theo các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

3. Cơ chế phối hợp và quản lý điều hành

Cơ chế quản lý và điều hành Đề án thực hiện theo các quy định về quản lý nguồn vốn sự nghiệp y tế/dân số và xã hội hóa công tác y tế/dân số và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Thành lập Ban quản lý Đề án cấp tỉnh do Lãnh đạo Sở Y tế làm Trưởng Ban, Chi cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình là Phó Ban thường trực, thành viên là các đơn vị có liên quan. Ban quản lý Đề án cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở Y tế xây dựng Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của tỉnh, bố trí nguồn lực thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức triển khai thực hiện.

IV. GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đến năm 2020, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2017-2020, cơ quan Chủ trì xây dựng kế hoạch và ngân sách phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch đầu tư công trung hạn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai hiện Kế hoạch, hàng năm xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính.

- Hàng năm, căn cứ vào tình hình khả năng ngân sách của tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho phù hợp.

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra đơn vị sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Y tế cân đối khả năng ngân sách hàng năm bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch trong kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh

Phối hợp với Sở Y tế thực hiện và hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi góp phần nâng cao nhận thức, tạo thói quen chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của gia đình, cá nhân người cao tuổi, của cộng đồng và xã hội.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tuyên truyền vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Hướng dẫn, tổ chức hoạt động của các Câu lạc bộ văn hóa, thể dục - thể thao của người cao tuổi; phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho người cao tuổi; mở các lớp tập huấn bồi dưỡng cán bộ thể dục, thể thao cho cho các câu lạc bộ sức khỏe người cao tuổi, hướng dẫn luyện tập cho người cao tuổi góp phần nâng cao sức khỏe - đời sống tinh thần cho người cao tuổi.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành có liên quan lồng ghép các hoạt động trong các chương trình, kế hoạch của ngành để thực hiện kế hoạch này.

- Chủ trì thực hiện chế độ trợ cấp thường xuyên và cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho người cao tuổi theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện tốt chính sách chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa.

7. Cục Thống kê

Tổng hợp cung cấp số liệu về dân số và các chỉ báo liên quan về già hóa dân số trong phạm vi toàn tỉnh phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính sách và đánh giá thực hiện kế hoạch.

8. Các sở, ban ngành khác có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Y tế lồng ghép trong các hoạt động của ngành để thực hiện kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội.

Phối hợp với Sở Y tế lồng ghép các hoạt động trong các chương trình, kế hoạch của đơn vị, địa phương để thực hiện kế hoạch này.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan và Trung tâm Dân số - KHHGĐ xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của địa phương nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, giải pháp và nhiệm vụ phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

- Huy động nguồn lực và khai thác lợi thế của địa phương để triển khai kế hoạch.

- Lồng ghép có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch với các hoạt động của các Chương trình/dự án của Hội Người cao tuổi, ngành Lao động, Thương binh và Xã hội và các ngành có liên quan đang thực hiện trên cùng địa bàn đảm bảo hiệu quả tiết kiệm.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo kế hoạch định kỳ và đột xuất (nếu có).

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này và báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Bộ Y tế;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, CVKGVX;
- Lưu VT, VP UBND tỉnh. Tuấn

15

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc